

Số: 158/BVTC-DD  
Về việc tiếp nhận báo giá phô tô in ấn phục vụ  
công tác chuyên môn 6 tháng đầu năm 2025

Thuận Châu, ngày 04 tháng 04 năm 2025

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

**Kính gửi: Các cửa hàng phô tô, in ấn biểu mẫu tại Việt Nam**

Bệnh viện đa khoa huyện Thuận Châu, Sơn La có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Phô tô, in ấn biểu mẫu y tế phục vụ cho công tác chuyên môn 6 tháng đầu năm 2025 với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: **Bệnh viện đa khoa huyện Thuận Châu**

Địa chỉ: Tiểu khu 9, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Bà: Trần Thị Diệp

Chức vụ: Trưởng phòng Điều dưỡng,

Số điện thoại: 0972.575.094

Email: thuanchaubvdk@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện đa khoa huyện Thuận Châu Tiểu khu 9, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La

- Nhận qua email: thuanchaubvdk@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

Từ 14h00 ngày 04 tháng 04 năm 2025 đến trước 14h00 ngày 14 tháng 04 năm 2025

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 14 tháng 04 năm 2025.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa:

| STT | Tên biểu mẫu   | Đơn vị tính | Quy cách                                                    | Số lượng |
|-----|----------------|-------------|-------------------------------------------------------------|----------|
| 1   | Sổ thường trực | Quyển       | Giấy BB ĐL 70g/m2, khâu chỉ gáy vuông, bìa ngoại, 200 trang | 30       |

| STT | Tên biểu mẫu                                                   | Đơn vị tính | Quy cách                                                                                    | Số lượng |
|-----|----------------------------------------------------------------|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 2   | Phiếu giao mượn đồ vải                                         | Quyển       | In khổ 30x11 in 200 Trang in 1 mặt đen trắng, giấy BB60, kẹp gáy dập đường xé giữa bìa gráp | 50       |
| 3   | Bệnh án Nội khoa                                               | Tờ          | In khổ 42x30 in 4 trang in đen trắng, giấy BB70                                             | 3.000    |
| 4   | Bệnh án Ngoại khoa                                             | Tờ          | In khổ 42x30 in 4 trang in đen trắng, giấy BB70                                             | 2.000    |
| 5   | Bệnh án Sản khoa                                               | Tờ          | In khổ 42x30 in 4 trang in đen trắng, giấy BB70                                             | 1.500    |
| 6   | Bệnh án Nhi khoa                                               | Tờ          | In khổ 42x30 in 4 trang in đen trắng, giấy BB70                                             | 3.000    |
| 7   | Bệnh án Truyền nhiễm                                           | Tờ          | In khổ 42x30 in 4 trang in đen trắng, giấy BB70                                             | 1.000    |
| 8   | Bệnh án Tai mũi họng                                           | Tờ          | In khổ 42x30 in 4 trang in đen trắng, giấy BB70                                             | 2.000    |
| 9   | Bệnh án ngoại trú                                              | Tờ          | In khổ 42x30 in 4 trang in đen trắng, giấy BB70, có ghim 10 gáy                             | 2.000    |
| 10  | Bệnh án nội trú Y học cổ truyền (Bìa cứng)                     | Cái         | In khổ 21x30 in 4 trang đúp lệch Đl 250, có 13 gáy + băng dính trắng dán gáy - đóng lồng    | 300      |
| 11  | Phiếu điện tim                                                 | Tờ          | In khổ 42x30 in 4 trang in đen trắng, giấy BB70                                             | 4.000    |
| 12  | Giấy cam kết chấp thuận phẫu thuật thủ thuật và gây mê hồi sức | Tờ          | Mẫu mới in khổ A4 2 mặt đen trắng, giấy BB ĐL70                                             | 5.000    |
| 13  | Giấy cung cấp và cam kết chung về nhập viện Nội Trú            | Tờ          | In khổ A4 2 mặt đen trắng, giấy BB ĐL60                                                     | 6.000    |
| 14  | Phiếu khai thác tiền sử dị ứng                                 | Tờ          | In khổ A5 1 mặt đen trắng, giấy BB ĐL60                                                     | 10.000   |
| 15  | Bảng theo dõi sử dụng giường bệnh                              | Tờ          | In khổ A4 1 mặt đen trắng, giấy BB ĐL60                                                     | 10.000   |
| 16  | Bảng kiểm tra quy chế hồ sơ bệnh án                            | Tờ          | Khổ A4, Giấy BB ĐL 60g/m2                                                                   | 5.000    |



| STT | Tên biểu mẫu                                                   | Đơn vị tính | Quy cách                                 | Số lượng |
|-----|----------------------------------------------------------------|-------------|------------------------------------------|----------|
| 17  | Phiếu tư vấn, hướng dẫn, giáo dục sức khỏe                     | Tờ          | In khổ A4, 2 mặt đen trắng, giấy BB ĐL60 | 8.000    |
| 18  | Phiếu hướng dẫn chế độ dinh dưỡng cho NB nội trú               | Tờ          | In khổ A4, 2 mặt đen trắng, giấy BB ĐL60 | 8.000    |
| 19  | Phiếu sàng lọc và đánh giá dinh dưỡng NB nội trú               | Tờ          | In khổ A4, 1 mặt đen trắng, giấy BB ĐL60 | 8.000    |
| 20  | Phiếu sàng lọc và đánh giá dinh dưỡng bệnh nhi sơ sinh         | Tờ          | In khổ A4, 1 mặt đen trắng, giấy BB ĐL60 | 1.000    |
| 21  | Phiếu sàng lọc và đánh giá dinh dưỡng bệnh nhi                 | Tờ          | In khổ A4, 1 mặt đen trắng, giấy BB ĐL60 | 3.000    |
| 22  | Quy ước mã hoá các can thiệp chăm sóc                          | Tờ          | In khổ A4, 1 mặt đen trắng, giấy BB ĐL60 | 8.000    |
| 23  | Giấy cam kết về việc tự nguyện mua thuốc, vật tư y tế          | Tờ          | In khổ A5, 1 mặt đen trắng, giấy BB ĐL60 | 8.000    |
| 24  | Phiếu nhận định phân loại người bệnh tại khoa cấp cứu          | Tờ          | In khổ A4 1 mặt đen trắng, giấy BB ĐL60  | 1.500    |
| 25  | Phiếu cung cấp thông tin về người bệnh tại khoa HSTC           | Tờ          | In khổ A4 1 mặt đen trắng, giấy BB ĐL60  | 1.500    |
| 26  | Phiếu theo dõi gây mê hồi sức                                  | Tờ          | In khổ A4 2 mặt đen trắng, giấy BB ĐL60  | 1.000    |
| 27  | Bảng kiểm An toàn phẫu thuật                                   | Tờ          | In khổ A4 1 mặt đen trắng, giấy BB ĐL60  | 1.000    |
| 28  | Phiếu khám tiền mê                                             | Tờ          | In khổ A4 1 mặt đen trắng, giấy BB ĐL60  | 1.000    |
| 29  | Bảng kiểm chuẩn bị và bàn giao NB trước phẫu thuật             | Tờ          | In khổ A4 1 mặt đen trắng, giấy BB ĐL60  | 1.000    |
| 30  | Bảng kiểm đếm gạc, dụng cụ sắc nhọn, dụng cụ                   | Tờ          | In khổ A4 1 mặt đen trắng, giấy BB ĐL60  | 1.000    |
| 31  | Phiếu đánh giá trước khi cho người bệnh ra khỏi phòng hồi tỉnh | Tờ          | In khổ A4 1 mặt đen trắng, giấy BB ĐL60  | 1.000    |

| STT | Tên biểu mẫu                                            | Đơn vị tính | Quy cách                                                           | Số lượng |
|-----|---------------------------------------------------------|-------------|--------------------------------------------------------------------|----------|
| 32  | Phiếu theo dõi người bệnh sau khi mổ (Trong 24 giờ đầu) | Tờ          | In khổ A4 1 mặt đen trắng, giấy BB ĐL60                            | 1.000    |
| 33  | Phiếu điều trị sơ sinh sau sinh                         | Tờ          | Mẫu mới in khổ A3 gấp đôi – 2 mặt đen trắng, giấy BB ĐL60          | 1.300    |
| 34  | Phiếu khám thai                                         | Tờ          | In khổ A4 2 mặt đen trắng, giấy BB ĐL60                            | 1.500    |
| 35  | Biểu đồ chuyển dạ                                       | Tờ          | In khổ A4, 1 mặt đen trắng, giấy BB ĐL60                           | 1.400    |
| 36  | Túi đựng phim XQ                                        | Cái         | Bìa Việt tri xanh, in khổ 26,5x35                                  | 4.000    |
| 37  | Túi đựng phim CT 16 dãy                                 | Cái         | in khổ 37x45, nắp cạnh, giấy Duplex Đl 250/m2, in 2 mặt màu xanh   | 660      |
| 38  | Phong bì A4                                             | Cái         | Khổ 25x34 opset 120 nền trắng in chữ màu xanh. Nắp vuông, băng dán | 500      |
| 39  | Phong bì 23x16                                          | Cái         | Khổ 23x16 opset 100 nền trắng in chữ màu xanh. Nắp vuông, băng dán | 500      |
| 40  | Phong bì 22x12                                          | Cái         | Khổ 22x12 opset 100 nền trắng in chữ màu xanh. Nắp vuông, băng dán | 500      |
| 41  | Phiếu chăm sóc cấp 2 - 3                                | Tờ          | In khổ A4, 1 mặt đen trắng, giấy BB ĐL60                           | 12.000   |

2. Địa điểm cung cấp hàng hóa: tại Bệnh viện đa khoa huyện Thuận Châu, Tỉnh Sơn La

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 10 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không.

5. Các thông tin khác (nếu có): không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Điều dưỡng đăng tải trên Web;
- Ban Giám đốc BV;
- Lưu :VT, ĐD



**GIÁM ĐỐC**

**Hà Việt Phương**